

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp
tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Xét Tờ trình 142/TTr-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 174/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển giáo dục nghề nghiệp với quy mô, mạng lưới tinh gọn, phù hợp; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo đảm bảo người lao động có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo, nâng cao năng suất, chất lượng lao động, có khả năng sáng tạo, thích ứng môi trường làm việc để đáp ứng nhu cầu về lực lượng lao động phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương và nhu cầu của thị trường lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập của tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu quả trên cơ sở rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện có.

Xây dựng trường Cao đẳng Bắc Kạn là cơ sở đào tạo, liên kết đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực nhằm đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao tại địa phương và đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

b) Công tác tuyển sinh và đào tạo

Giai đoạn 2021-2025 đào tạo nghề cho 30.000 người trở lên; hằng năm, tuyển mới và đào tạo 6.000 người trở lên, trong đó trình độ cao đẳng và trung cấp 13%, trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng 87%. Có 30% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; 35% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng.

c) Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý

Phấn đấu 100% đội ngũ nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn theo quy định. Đội ngũ nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có trình độ từ đại học trở lên đạt 100%; riêng Trường Cao đẳng Bắc Kạn phấn đấu 70% giảng viên đạt trình độ sau đại học.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, truyền thông giáo dục nghề nghiệp, chú trọng tuyên truyền về hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở bằng nhiều hình thức như ngày hội tư vấn tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp, nêu gương người lao động có việc làm sau học nghề,...

Thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch giai đoạn, kế hoạch hằng năm, tổ chức thực hiện, đánh giá sơ kết, tổng kết; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Đảm bảo có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong tham mưu đề xuất các giải pháp để tổ chức thực hiện; gắn việc thực hiện các hoạt động giáo dục nghề nghiệp với các chương trình khác của địa phương.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách về công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm phù hợp với điều kiện của tỉnh; huy động mọi nguồn lực tập trung đầu tư về cơ sở vật chất cho công tác giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh cải cách hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia công tác đào tạo nghề; mở rộng và hoàn thiện chuyển đổi số, số hóa trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

b) Sắp xếp mạng lưới, cơ sở vật chất, trang thiết bị các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Tiến hành rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề có trọng tâm, trọng điểm gắn với nhu cầu đào tạo thực tế của tỉnh, phù hợp với thị trường lao động.

Rà soát, sắp xếp dồn cơ sở 2 của Trường Cao đẳng Bắc Kạn tập trung về cơ sở 1 và mở rộng để thuận lợi trong công tác quản lý đào tạo, phát triển nhà trường. Tiếp tục rà soát ngành nghề đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho nhà trường đáp ứng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương và đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

Khuyến khích thành lập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục.

c) Công tác tuyển sinh, đào tạo nghề

Thực hiện tốt công tác khảo sát nhu cầu đào tạo, lực lượng lao động, nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để xác định mục tiêu của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; chú trọng tư vấn phát triển các nhóm ngành nghề phù hợp với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại địa phương và xu hướng phát triển chung của khu vực và trong nước.

Rà soát, nắm bắt, tư vấn các ngành nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

Phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp, các hợp tác xã, tổ hợp tác để tuyển sinh gắn với đầu ra sau đào tạo nghề.

Thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo nghề nghiệp, mở rộng thực hiện đào tạo theo cơ chế đấu thầu, đặt hàng hoặc hợp đồng giữa doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình hợp tác với các doanh nghiệp trong việc tiếp nhận và sử dụng lao động sau khi hoàn thành khóa học, huy động các doanh nghiệp tham gia đào tạo.

Quản lý, xây dựng và phát triển chương trình, giáo trình theo hướng thiết thực, phù hợp với từng đối tượng học nghề và đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp; thường xuyên cập nhật, đổi mới chương trình, giáo trình đào tạo theo hướng tăng thực hành, giảm lý thuyết; ưu tiên phát triển các chương trình, giáo trình của ngành, nghề trọng điểm phù hợp với kế hoạch phát triển của tỉnh, tiếp cận chuẩn đầu ra, có sự tham gia của doanh nghiệp hướng tới đào tạo theo địa chỉ.

Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo thường xuyên và đào tạo lại cho người lao động, quan tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường.

Nâng cao chất lượng đầu ra, tăng cường hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội.

d) Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý

Đối với các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện thực hiện xem xét, rà soát sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo cho phù hợp với thực tế hoạt động của đơn vị.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định hiện hành, từng bước đáp ứng theo hướng hiện đại. Tổ chức hội giảng, hội thi các cấp và tham gia các cuộc thi toàn quốc để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo.

Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả công tác đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; gắn kết quả xếp loại với việc phân công, bố trí, sắp xếp, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ. Thực hiện bình xét thi đua, khen thưởng chính xác, không chạy theo thành tích.

4. Kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh